

## THÀNH TỰU HOẠT ĐỘNG, KINH NGHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA XỨ ỦY NAM BỘ VÀ TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM TRONG THỜI KỲ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

(Tiếp theo kỳ trước)

GS, TS TRINH NHƯ\*

### 3. Tinh thần chủ động, sáng tạo của Trung ương Cục miền Nam trong quá trình chỉ đạo đấu tranh chống các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III xác định nhiệm vụ cách mạng XHCN ở miền Bắc và nhiệm vụ cơ bản của cách mạng ở miền Nam là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là chống Mỹ xâm lược, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam. Về xây dựng Đảng bộ miền Nam, Báo cáo về tình hình và nhiệm vụ xây dựng Đảng ở miền Nam trình bày tại Đại hội nêu rõ: "Nhiệm vụ xây dựng Đảng ở miền Nam là phải tích cực giữ gìn, củng cố Đảng, xây dựng một Đảng bộ ngày càng vững mạnh hơn nữa để đảm bảo hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị nói trên. Đó là điều căn bản nhất, quyết định thắng lợi của cách mạng miền Nam"<sup>1</sup>. Cụ thể hoá nhiệm vụ trên, *Điều lệ Đảng* (sửa đổi) do Đại hội thông qua đã ghi: BCHTƯ có thể cử ra một số Ủy viên trung ương thành lập Trung ương Cục (TUC), phụ trách chỉ đạo công tác

Đảng ở những Đảng bộ đặc biệt trọng yếu. TUC đặt dưới sự lãnh đạo của BCHTƯ Đảng.

Tháng 1-1961, BCHTƯ Đảng ra quyết định thành lập TUCMN đảm đương vai trò trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ, quân và dân tại các địa bàn do Trung ương xác định, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và các chủ trương, chính sách của TUCMN. Từ khi thành lập, TUCMN chỉ đạo toàn bộ công tác Đảng ở miền Nam. Đến năm 1965, Liên khu V và Trị Thiên do Trung ương trực tiếp lãnh đạo. Trụ vững trên chiến trường miền Nam vô cùng ác liệt trong 15 năm, TUCMN đã hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ của mình.

Ngay sau khi thành lập, TUCMN đã trực tiếp đương đầu với những mưu đồ và thủ đoạn của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" do đế quốc Mỹ tiến hành, tiếp sau đó là các chiến lược "chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hoá chiến tranh". Trong tất cả các bước phát triển của chiến tranh cách mạng đều hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của TUCMN trên chiến trường miền Nam để đánh thắng các chiến lược đó của kẻ thù. TUCMN vừa lãnh đạo Đảng bộ, nhân dân miền Nam quán triệt, nghiêm chỉnh thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, phương pháp cách mạng do Đại hội III của Đảng và BCHTƯ Đảng, BCT, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra, vừa tổng kết thực tiễn, nắm bắt kịp thời diễn biến chiến trường để cung cấp những nhận định và dự báo đúng đắn, giúp Trung ương

\* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Đảng hoạch định những chủ trương, biện pháp đấu tranh đạt hiệu quả cao hơn.

Sức mạnh tiến công của phong trào Đồng khởi đập tan từng mảng lớn chính quyền cơ sở của địch ở nông thôn khiến tập đoàn Kennơđi phải thực hiện chiến lược "chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam từ giữa năm 1961 để cứu chính quyền Ngô Đình Diệm khỏi bị sụp đổ. Nét nổi bật nhất của chiến lược này là tăng cường quân nguy và bộ máy cảnh sát, nâng mức viện trợ quân sự, đưa thêm cố vấn và các phương tiện chiến tranh hiện đại vào miền Nam; thủ đoạn thực hiện là hành quân càn quét, bình định nông thôn và dồn dân lập ấp chiến lược trên toàn miền Nam như kế hoạch Stalây-Taylo đã xác định. Mỹ - Diệm coi lập ấp chiến lược là "quốc sách", là "xương sống" của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" dựa trên cơ sở lý luận do Rôbốt Tômxơn (Robert Thompson), chuyên gia số một của CNDQ về ấp chiến lược, đã tổng kết: "việc thiết lập ấp chiến lược và ấp chiến đấu là một trong những biện pháp đánh bại cộng sản nổi dậy"<sup>2</sup>. Mục tiêu hàng đầu của hành động đó là "tiêu diệt tổ chức ngầm của quân khởi nghĩa trong thôn ấp"<sup>3</sup>. Chính quyền Sài Gòn cụ thể hoá mục tiêu đó thành tiêu chuẩn số một trong sáu tiêu chuẩn lập ấp chiến lược: thanh toán cộng sản nằm vùng<sup>4</sup>.

*a. Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam sớm xác định các chủ trương đấu tranh làm thất bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ*

Để đánh thắng chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ, Trung ương Đảng chủ trương chuyển cách mạng miền Nam từ khởi nghĩa từng phần sang chiến tranh cách mạng.

Tại phiên họp BCT bàn về cách mạng miền Nam, ngày 2-10-1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ những nhiệm vụ và phương pháp đấu tranh: "Trước mắt phải phá cho được kế hoạch mới của địch, bàn thêm về phương châm quân sự, vấn đề mặt trận của Đảng. Ta chính trị

mạnh nhưng quân sự yếu. Nếu ta lấy sức đo sức để tiêu hao thì không có lợi. Ta không lấy đấm chọi đấm mà lấy mưu mẹo diệt nó, trừ bọn ác đi để bảo vệ cơ sở, phong trào dân sẽ lên. Địch công thành, ta công tâm, phải lấy cho được lòng dân...

Tổ chức du kích cho đều, dễ hoạt động, giúp được dân mà phân tán địch. Đồng thời ta phải có vài cú đấm, đánh rồi ta luôn đi"<sup>5</sup>.

Cũng ở thời điểm này, về chỉ đạo cách mạng miền Nam, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất BCHTƯ, nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng căn cứ địa, phát triển lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị - ba yếu tố quan trọng đưa cách mạng tiến tới thành công. Những ý kiến trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng chí Lê Duẩn giúp TUCMN xác định các nhiệm vụ của mình trong đấu tranh chống chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ.

Tháng 10-1961, Hội nghị lần thứ nhất TUCMN cụ thể hoá và triển khai thực hiện Chỉ thị của BCT, ngày 31 - 1- 1961, về phương hướng và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam. Hội nghị nêu lên 10 nhiệm vụ cụ thể: mở rộng phong trào đấu tranh chính trị trên khắp ba vùng; kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang, phá tan kế hoạch Stalây-Taylo của địch; chuẩn bị mọi mặt cho tổng khởi nghĩa; tăng cường công tác binh vận, đẩy mạnh công tác dân vận, Mặt trận; tiếp tục xây dựng và mở rộng căn cứ địa; làm tốt công tác chính quyền và đẩy mạnh công tác kinh tế, tài chính, cải thiện đời sống nhân dân trong vùng giải phóng; xây dựng và mở rộng cơ sở cách mạng trong thành thị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục; củng cố và phát triển Đảng, Đoàn...

Tháng 4-1962, trên cơ sở bám sát thực tiễn phong trào và kịp thời rút kinh nghiệm, bổ khuyết chỉ đạo, Ban thường vụ TUCMN họp hội nghị mở rộng quán triệt Nghị quyết tháng 2-1962 của BCT về các biện pháp phá tan kế hoạch Stalây-Taylo. Trong đó, BCT chủ trương: "Kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh chính trị, quân sự,

giành và giữ vững thế chủ động, đẩy địch vào thế bị động hơn nữa, tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, ra sức phá kế hoạch Stalây-Taylor, mở rộng hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc, tăng cường chặt chẽ hơn nữa khối đoàn kết toàn dân... tiến lên giành thắng lợi lớn hơn nữa<sup>6</sup>. BCT đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh chống phá áp chiến lược: "Đây là một nhiệm vụ có tính chất cấp bách đồng thời là một nhiệm vụ lâu dài"<sup>7</sup>. TUCMN hoàn toàn nhất trí với những chủ trương do BCT đề ra và nhấn mạnh ba công tác trọng tâm:

1. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại kế hoạch gom dân lập ấp chiến lược của địch, ra sức xây dựng và mở rộng căn cứ địa toàn diện, tăng cường quản lý nông thôn; khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang, chú trọng cả ba thứ quân lớn mạnh để đủ sức chặn đứng và đánh lui các hành động quân sự của địch. Trong đó, Thường vụ TUCMN xác định rõ tầm quan trọng và vị trí hàng đầu của nhiệm vụ chống phá áp chiến lược: "*Việc chống và phá kế hoạch khu ấp chiến lược và gom dân của địch là một vấn đề quyết định cho việc duy trì mở rộng phong trào. Đó là một cuộc đấu tranh trung tâm hàng đầu của các cấp, các vùng, các lực lượng chính trị, vũ trang và các ngành công tác của Đảng và cuộc đấu tranh này nhất định sẽ giằng co lâu dài quyết liệt cho đến khi có sự thay đổi lớn về so sánh lực lượng giữa ta và địch mới hoàn toàn đánh bại âm mưu này của địch*"<sup>8</sup>.

2. Thường vụ TUCMN chỉ đạo các cấp uỷ cơ sở Đảng nhận thức đúng về sự kết hợp chặt chẽ hai mũi đấu tranh vũ trang và chính trị, theo hướng thực hiện tốt nhất ba nhiệm vụ trên.

3. Qua chỉ đạo đấu tranh, TUCMN tổng kết các biện pháp chống phá "quốc sách" áp chiến lược và đánh bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ.

4. Từ đầu năm 1962, Mỹ - Diệm ra sức thực hiện kế hoạch Stalây-Taylor. Chúng huy động tối đa lực lượng quân sự, cảnh sát dưới sự chỉ huy của cố vấn Mỹ và sử dụng chiến thuật

"trục thẳng vận", "chiến xa vận" đánh phá ác liệt hầu khắp các vùng nông thôn đồng bằng để tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta, gom dân lập ấp chiến lược, phá vỡ các tổ chức cách mạng. Sau khi thí điểm lập ấp chiến lược tại một số tỉnh đồng bằng Nam Bộ, đến tháng 3-1962, Mỹ - Diệm tập trung lực lượng tiến hành ồ ạt chương trình lập ấp chiến lược trên toàn miền Nam. Đến tháng 4-1962, Mỹ - Diệm nâng chương trình đó thành "quốc sách". Ngô Đình Diệm gọi năm 1962 là "năm phản công", "năm áp chiến lược".

5. Vì thế áp chiến lược trở thành nơi kết tụ những mâu thuẫn gay gắt nhất, xung đột quyết liệt nhất giữa Đảng ta, nhân dân ta với đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Nửa đầu năm 1962, địch dồn sức lấn tới lập hàng ngàn ấp chiến lược, gây cho ta rất nhiều khó khăn<sup>9</sup>. Cũng ở thời điểm đó, phong trào đấu tranh của nhân dân các địa phương chống địch càn quét, lập ấp chiến lược bùng nổ và phát triển nhanh chóng dưới nhiều hình thức từ thấp đến cao. Tại rất nhiều nơi, khi bị dồn vào áp chiến lược, nhân dân đòi chính quyền địch cung cấp lương thực, thực phẩm, đòi tự do đi lại làm ăn; vận động binh lính địch không đánh phá, giết hại đồng bào. Ở tầm mức cao hơn, hàng chục ngàn người đã tập hợp đấu tranh trực diện với chính quyền địch đòi huỷ bỏ việc gom dân lập ấp chiến lược. Từ tháng 4 đến tháng 7-1962, nếu như ở Mỹ Tho diễn ra cuộc đấu tranh của hơn 30.000 người, phá tan một số ấp chiến lược, trở về nhà làm ăn, thì tại ấp chiến lược Hoà Nhật (Châu Thành, Biên Hoà) cuộc đấu tranh phá ấp chiến lược lại được kết hợp giữa lực lượng du kích tấn công từ bên ngoài vào và hơn 300 gia đình phá hàng rào kéo ra ngoài. Còn ở ấp Bầu Mây (Trảng Bàng, Tây Ninh) là cuộc đấu tranh giằng co của nhân dân, chiếm số đông là các bà, các chị, chống địch cưỡng ép đồng bào vào ấp chiến lược và ngăn chặn địch thực hiện kế hoạch lập ấp chiến lược. Chính tại Bầu Mây, trong cuộc đấu tranh chính trị của đồng bào đã xuất hiện khẩu hiệu "Một tác không đi, một li

không rời", và từ đây, khẩu hiệu được phổ biến nhanh chóng, trở thành phương châm đấu tranh của đồng bào miền Nam chống Mỹ và tay sai lập ấp chiến lược.

Tất cả các hình thức đấu tranh trên thể hiện ý chí kiên cường của nhân dân và hé mở nhiều biện pháp sáng tạo, tuy nhiên hiệu quả chưa cao. Mỹ- Diệm vẫn lấn tới, gia tăng các biện pháp khủng bố, cưỡng ép nhân dân sống trong ấp chiến lược; ngăn chặn, cắt đứt nhiều mối liên hệ của các cấp bộ Đảng và lực lượng vũ trang với nhân dân và tổ chức Đảng bên trong ấp chiến lược. Do vậy, nhiều cuộc tấn công của lực lượng vũ trang cách mạng từ bên ngoài vào ấp chiến lược gặp rất nhiều khó khăn. Nửa đầu năm 1962, số cán bộ, chiến sĩ của ta hy sinh, bị thương, bị bắt lên tới hơn 36.000. Cơ sở cách mạng đã lập được ở nhiều ấp chiến lược bị đánh bật ra. Số ấp giải phóng bị giảm nhiều.

Tình trạng đó thật khó tránh khỏi do Đảng, quân và dân ta phải đối phó với một chiến lược chiến tranh mới của đế quốc Mỹ. Cần phải có thời gian mới nắm bắt được những thủ đoạn cụ thể của đối phương, thể nghiệm, đúc kết các phương pháp đấu tranh đưa lại hiệu quả tối ưu. Trong những tháng cuối năm 1961 đầu năm 1962, lực lượng lãnh đạo và cơ sở cách mạng ở những vùng trọng yếu hãy còn mỏng, lực lượng vũ trang, nhất là dân quân du kích và bộ đội địa phương chiến đấu chống địch càn quét tại chỗ và hỗ trợ cho đấu tranh chính trị của nhân dân chưa xây dựng được nhiều, vũ khí thiếu. Điều quan trọng nhất là các cấp bộ Đảng chưa tìm ra được phương pháp lãnh đạo đấu tranh để phát huy cao nhất sức mạnh của ba mũi giáp công được hình thành trong Đồng khởi. Song, thực tiễn đấu tranh của nhiều Đảng bộ cơ sở và quần chúng nhân dân đã gợi mở nhiều phương pháp đấu tranh chính trị, vũ trang và binh vận có khả năng ngăn chặn địch lập ấp chiến lược hoặc phá vỡ ấp chiến lược.

Tháng 5-1962, TUCMN ra Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự năm 1962, hướng dẫn các

cấp bộ Đảng, quân và dân miền Nam thực hiện nhiệm vụ chiến đấu, xây dựng và phát triển ba thứ quân, chấp hành đúng phương châm đấu tranh tại ba vùng với ba mũi giáp công; chủ động tiến công địch, đối phó với các cuộc tiến công, càn quét của địch, đồng thời tập trung mọi khả năng thực hiện trọng tâm công tác: phá tan kế hoạch Stalây-Taylor, đánh bại âm mưu gom dân lập ấp chiến lược.

Thực hiện nghị quyết, nhiều đơn vị chủ lực của Miền được điều động tới một số địa phương phối hợp với dân quân du kích tấn công ấp chiến lược và quần chúng nổi dậy phá ấp chiến lược đã đạt được kết quả bước đầu. Tuy nhiên, ta vẫn chưa đánh bại được chiến thuật "chiến xa vận", "trục thẳng vận" của chúng. Sức cơ động bằng xe tăng, thiết giáp và máy bay lên thẳng của Mỹ-ngụy gây cho ta rất nhiều khó khăn, tổn thất.

Trước diễn biến mới của tình hình, trong thư gửi cho TUCMN ngày 18-7-1962, đồng chí Lê Duẩn chỉ rõ: Hiện nay địch đang đánh ta rất quyết liệt bằng chính trị, quân sự, thông qua cái gọi là "quốc sách ấp chiến lược". Vì vậy, một mặt phải phá cho được ấp chiến lược của địch, mặt khác phải biết xây dựng lực lượng ngày càng mạnh, đặc biệt là lực lượng quân sự và "chống lại ấp chiến lược của địch phải bao gồm lực lượng chính trị và quân sự". Do đó việc đánh bại chương trình lập ấp chiến lược là một nhiệm vụ hết sức cấp bách hiện nay... muốn chống phá ấp chiến lược, nhất thiết phải dựa vào quần chúng... phải tạo phương tiện, thời cơ cho quần chúng nổi dậy phá ấp chiến lược.

Sài Gòn - Gia Định là một trong những địa phương đấu tranh chống lập ấp chiến lược bằng nhiều biện pháp mà nét nổi bật ở đây là sự kiên trì của nhiều cán bộ ẩn nấp bí mật, tìm cách móc nối với những cơ sở cũ bị địch bắt vào ấp, hướng dẫn họ đào hầm bí mật trong ấp. Khi đã có hầm, cán bộ vào được trong ấp ẩn nấp và gây thêm cơ sở mới, xây dựng tự vệ mật, rồi vận động nhân dân đấu tranh phá vỡ

bộ máy kim kẹp của địch, kết hợp với lực lượng vũ trang tấn công từ ngoài vào; đồng thời tiến hành vận làm phân hoá đội ngũ dân vệ và thanh niên chiến đấu, giác ngộ họ ngã về phía cách mạng. Từ thực tiễn đấu tranh phong phú đó, tháng 7-1962, Khu uỷ Sài Gòn - Gia Định tổ chức Hội nghị chuyên đề chống phá áp chiến lược. Hội nghị tổng kết và khái quát thành các phương châm đấu tranh: cán bộ "bám dân, bám đất" với biện pháp "mang nắp hầm bí mật vào áp chiến lược"; phải tổ chức xây dựng lực lượng cách mạng bên trong áp, huy động nhân dân nổi dậy phối hợp với lực lượng vũ trang tấn công từ bên ngoài vào.

Ở các vùng khác thuộc Nam Bộ, Khu VI và Khu V, các cấp bộ Đảng vừa chỉ đạo cuộc đấu tranh chống phá áp chiến lược, vừa rút kinh nghiệm để tìm ra phương thức đấu tranh đạt hiệu quả cao nhất. Tại một số tỉnh thuộc đồng bằng Khu V, thời gian đầu, các Đảng bộ địa phương chỉ đạo các cơ quan quân sự sử dụng lực lượng vũ trang tấn công từ bên ngoài vào áp chiến lược, kết quả thu được rất hạn chế. Sau đó, một phương pháp mới được tiến hành: cán bộ, đảng viên tìm cách vào áp chiến lược, tuyên truyền, giáo dục và vận động quần chúng xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang bí mật và lãnh đạo quần chúng nổi dậy phá áp chiến lược.

Từ thực tiễn chỉ đạo cuộc đấu tranh chống phá áp chiến lược với những thắng lợi và những vấp vấp, lúng túng của các cấp bộ Đảng, ngày 8-8-1962, TUCMN ra Chỉ thị 21 về vấn đề đấu tranh chống phá áp chiến lược, xã tự vệ và gom dân của địch, nhằm uốn nắn những lệch lạc và hướng dẫn các Đảng bộ cơ sở chỉ đạo phong trào đấu tranh. Đây là chủ trương mang tính toàn diện của TUCMN về chống phá áp chiến lược, bao gồm những nội dung chính: nhiệm vụ của các cấp uỷ Đảng; cách thức chỉ đạo đấu tranh; biện pháp đấu tranh...

Chỉ thị của TUCMN tổng hợp các biện pháp đấu tranh và nhấn mạnh: việc phá thành rào cũng như lực lượng ngoài vào đánh phá chỉ là

một mặt, chủ yếu và phải phát động lực lượng bên trong và phá từ bên trong.

Chỉ thị của TUCMN kịp thời giúp cho các địa phương vận dụng linh hoạt phương châm đấu tranh "3 mũi" tại 3 vùng chiến lược có kết quả, giảm bớt tổn thất, bảo đảm được thể hợp pháp trong đấu tranh của quần chúng ở những vùng đông dân cư.

Chỉ trong khoảng một năm, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và BCH TƯ, Đảng bộ và nhân dân miền Nam với ý chí sắt đá, tinh thần sáng tạo trong cuộc đấu tranh chống chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ, đã tìm ra phương sách đấu tranh chống phá "quốc sách" áp chiến lược đạt hiệu quả cao nhất. Cũng từ đó, phong trào chống phá áp chiến lược được mở rộng và bùng lan mạnh mẽ, đẩy "quốc sách" áp chiến lược tới chỗ bị phá sản.

Đồng thời với đấu tranh chống phá "quốc sách" áp chiến lược, TUCMN chỉ đạo các cấp bộ Đảng xúc tiến chuẩn bị lực lượng, phát huy thế mạnh của chiến tranh nhân dân, thực hiện sáng tạo phương pháp đấu tranh "hai chân", "ba mũi", làm thất bại chiến thuật hành quân càn quét của địch bằng những binh chủng trang bị vũ khí hiện đại cơ động nhanh. Thắng lợi đầu tiên tiêu biểu là chiến thắng Ấp Bắc do Khu uỷ VIII và Tỉnh uỷ Mỹ Tho chỉ đạo.

Ngày 2-1-1963, địch huy động hàng nghìn quân tinh nhuệ với nhiều vũ khí tối tân hiện đại mở 4 đợt tiến công vào Ấp Bắc, xã Phú Tân, huyện Cai Lậy (Mỹ Tho) nhằm tiêu diệt lực lượng ta. Do chủ động chuẩn bị đối phó từ trước, với tinh thần quyết chiến quyết thắng, quân dân Ấp Bắc chiến đấu rất dũng cảm. Hàng ngàn người thuộc hai huyện Châu Thành, Cai Lậy kéo vào đấu tranh chính trị, phối hợp với lực lượng vũ trang bao vây tiến công nhiều đồn bốt, phá nhiều áp chiến lược và phá huỷ nhiều phương tiện chiến tranh của địch. Lần đầu tiên, với số quân ít hơn địch 10 lần, các chiến sĩ giải phóng đã cùng với nhân dân đánh bại cuộc hành quân càn quét của

hơn 2.000 lính ngự có cố vấn Mỹ chỉ huy và xe tăng, máy bay lên thẳng yểm trợ.

Chiến thắng Ấp Bắc chứng minh chủ trương của TUCMN về vận dụng phương châm đấu tranh "hai chân", "ba mũi", ba thứ quân phối hợp, chống càn quét và tiêu diệt địch, nổi dậy phá ấp chiến lược giành quyền làm chủ là hoàn toàn đúng đắn. Chiến thắng Ấp Bắc đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc trong sự chỉ đạo chiến tranh của TUCMN, của Khu uỷ VIII và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang cách mạng, của nhân dân miền Nam đã được nâng lên cấp độ mới, khiến cho đế quốc Mỹ thấy rằng sau thất bại tại Ấp Bắc, chúng khó thắng được ta.

Sau chiến thắng Ấp Bắc, từ căn cứ Bắc Tây Ninh, TUCMN và Uỷ ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng đã phát động phong trào "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công", tiếp tục tiến công địch trên khắp chiến trường miền Nam.

Phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam càng lên cao thì mâu thuẫn trong nội bộ địch ngày càng sâu sắc. BCT và TUCMN đã nhiều lần dự đoán: sớm muộn sẽ xảy ra đảo chính, và chỉ đạo các địa phương chuẩn bị sẵn sàng về tư tưởng, tổ chức, kế hoạch, lực lượng để có thể giành thắng lợi lớn hơn khi đảo chính diễn ra. Sau ngày Diệm - Nhu bị đảo chính (1-11-1963), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: "Tình hình còn lộn xộn một thời gian nữa, và đây không phải là lần đảo chính cuối cùng"<sup>10</sup>.

Ngày 12-11-1963, TUCMN Chỉ thị cho các địa phương: cần tận dụng tình trạng khủng hoảng suy yếu của địch, tập trung mọi lực lượng, mọi cố gắng để tiến công địch về mọi mặt trên khắp các chiến trường, làm cho địch không ổn định, mâu thuẫn nội bộ ngày càng tăng; ra sức phát triển thực lực cách mạng (Đảng, Đoàn, các đoàn thể quần chúng và các lực lượng vũ trang) khắp các vùng. Đặc biệt chú ý phát triển lực lượng ở thành phố, thị trấn, vùng chưa có cơ sở.

Thực hiện chủ trương trên, quân dân miền Nam đẩy mạnh các hoạt động trên khắp các

chiến trường. Đây là thời cơ thuận lợi để ta tiến công tiêu diệt địch. Tuy nhiên bộ đội ta mới được xây dựng và tác chiến tập trung quy mô tiểu đoàn từ sau trận Ấp Bắc, trình độ tổ chức, khả năng chiến đấu có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển của tình hình. Chính vì vậy mà ta chưa tận dụng hết những nhân tố thuận lợi do sự khủng hoảng trầm trọng của ngụy quyền Sài Gòn tạo ra.

Đầu năm 1964, Chính phủ Mỹ quyết định đẩy mạnh hơn nữa "chiến tranh đặc biệt" để ổn định miền Nam trong vòng hai năm (1964-1965).

Tháng 3-1964, trước diễn biến mới đó của chiến tranh, Hội nghị lần thứ hai TUCMN đánh giá so sánh lực lượng ta, địch và nhấn mạnh: "Cần phải nắm vững tinh thần cơ bản của phương châm chiến lược và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam do Trung ương đề ra là: *Trường kỳ đấu tranh chống địch bằng cả chính trị và vũ trang, đồng thời tranh thủ thời cơ, nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi quyết định trong những năm tới*"<sup>11</sup>.

Trên cơ sở đó, TUCMN xác định quyết tâm trước mắt của Đảng bộ miền Nam là phấn đấu đạt được 2 mục tiêu chính:

- Làm thất bại mưu đồ gom dân lập ấp chiến lược của địch; phá tan phần lớn các ấp chiến lược, bảo đảm giành nhân tài, vật lực cho cách mạng, làm chủ phần lớn rừng núi và vùng nông thôn.
- Tiêu diệt sinh lực địch, làm tan rã từng bộ phận quân đội ngụy.

Để thực hiện 2 mục tiêu trên, TUC đề ra 11 công tác cụ thể.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và nghị quyết của Hội nghị TUC lần thứ hai về tiêu diệt một bộ phận quân chủ lực địch, phối hợp ba mũi giáp công làm tan rã phần lớn quân địch, từ tháng 4 đến tháng 10-1964, Bộ chỉ huy Miền nghiên cứu vạch kế hoạch tác chiến chiến dịch Bình Giã (Bà Rịa). Sau khi nghe đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Uỷ viên BCT, phụ trách TUC, đi kiểm tra tại chiến trường về báo cáo, TUC mới hoàn toàn nhất trí với kế hoạch đó.

Chiến dịch Bình Giã, chiến dịch lớn đầu tiên trong chiến tranh chống Mỹ, ta đã thu được

thắng lợi sau ba tháng chiến đấu kể từ đầu tháng 12- 1964. Thắng lợi ở Bình Giả chứng tỏ ta có khả năng xây dựng những đơn vị chủ lực lớn tại chỗ, có thể đánh lớn, thắng lớn, làm chủ chiến trường, tiêu diệt địch trên địa bàn rộng và trong một thời gian dài. Chiến thắng Bình Giả đã đưa chiến lược "chiến tranh đặc biệt" tới phá sản không thể cứu vãn được.

b. *Đương đầu với chiến lược "chiến tranh cục bộ", TUCMN nêu cao quyết tâm đánh Mỹ và từ thực tiễn chiến trường đã tổng kết cách thắng Mỹ*

Chiến lược "chiến tranh đặc biệt" bị phá sản, đế quốc Mỹ chuyển sang dùng chiến lược "chiến tranh cục bộ" và chiến tranh phá hoại miền Bắc với mục tiêu: tiêu diệt cách mạng miền Nam trong vòng 20-30 tháng (giữa 1965 đến 1967), huỷ diệt miền Bắc. Cả nước trở thành chiến trường trực tiếp đánh Mỹ.

Đầu tháng 3-1965, đế quốc Mỹ đưa quân vào chiến trường miền Nam, bắt đầu thực hiện chiến lược "chiến tranh cục bộ". Quán triệt tinh thần NQTU 11 và căn cứ vào tình hình cụ thể miền Nam, ngay từ cuối tháng 3-1965, TUC ra nghị quyết nêu cao quyết tâm chống Mỹ, sẵn sàng đối phó với tình huống phức tạp và xấu nhất là đế quốc Mỹ sẽ chuyển sang thi hành chiến lược "chiến tranh cục bộ". Ngay sau khi ban hành nghị quyết này, TUC quyết định mở cuộc động viên chính trị trong lực lượng vũ trang và nhân dân xây dựng quyết tâm đánh Mỹ, diệt nguy với khẩu hiệu "tìm Mỹ mà đánh, lùng nguy mà diệt".

Tháng 7-1965, trong phiên họp Hội nghị BCT; Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định và nhắc nhở: Mỹ sẽ tiếp tục leo thang nên nhân dân miền Nam phải duy trì phát triển chiến tranh du kích, chú ý xây dựng lực lượng đặc công; phải thấu suốt chủ trương kháng chiến lâu dài và xây dựng nhiều căn cứ địa tại chỗ. Người nêu cao quyết tâm: "Tất cả để chiến thắng ở miền Nam".

Thực hiện NQTU 11, Nghị quyết của TUCMN và Khu uỷ V, quân và dân ta đã thắng Mỹ oanh liệt ở Núi Thành (tháng 5-1965), Vạn Tường (tháng 8-1965). Những thắng lợi đầu tiên đó đã cổ vũ quyết tâm đánh Mỹ và đẩy lên phong trào "tìm Mỹ mà diệt", "nắm thắt lưng địch mà đánh". Tiếp đó là các trận thắng Plây-me, Đất Cốc, Bầu Bàng...theo phương hướng và quyết tâm: Cứ đánh Mỹ sẽ tìm ra cách thắng Mỹ như đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã nêu ra trong Đại hội Anh hùng chiến sĩ thi đua các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam lần thứ nhất, tháng 5-1965. TUCMN và các Khu uỷ trực tiếp chỉ đạo lực lượng vũ trang và nhân dân đánh Mỹ; đấu tranh chính trị, binh vận đối với các đơn vị lính Mỹ hành quân, càn quét. Từ thực tế đấu tranh, ta đã tìm ra cách đánh Mỹ và thắng Mỹ ngay trong năm 1965. Điều đó chứng tỏ quân và dân ta ở miền Nam chẳng những dám đánh Mỹ mà còn biết cách đánh thắng các quân, binh chủng Mỹ, chẳng những đánh tiêu hao mà còn đánh tiêu diệt từng đơn vị Mỹ, làm chủ chiến trường.

Phong trào "vành đai diệt Mỹ" trở thành hình thức tiến công chủ động có hiệu quả của chiến tranh du kích từ Củ Chi, Long Phước lan rộng khắp miền Nam. Đây là nét sáng tạo mới của phong trào toàn dân đánh Mỹ, nâng cao khả năng tiêu hao, tiêu diệt nhiều hơn quân nguy và quân Mỹ, làm cho chúng hoảng sợ, lúng túng. Trên mặt trận đấu tranh chống "binh định" giữ vững vùng giải phóng, hậu phương trực tiếp tại chỗ của chiến trường, TUCMN dồn nhiều tâm sức lãnh đạo nhân dân ra sức đấu tranh phá tan âm mưu "binh định" của địch, động viên nhân dân trong vùng giải phóng vừa chiến đấu, vừa sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp của cải và sức người cho tiền tuyến.

Trong hai năm 1965-1966, TUCMN vừa chỉ đạo cụ thể cuộc đấu tranh chống chiến lược "chiến tranh cục bộ", vừa rất coi trọng công tác tổng kết kinh nghiệm đánh Mỹ và nhân rộng

phương pháp đánh Mỹ, diệt ngụy đạt hiệu quả cao nhất của các diễn hình tiên tiến.

Quân khu Sài Gòn - Gia Định là nơi đụng độ rất ác liệt giữa ta và Mỹ- ngụy trên hai địa bàn đô thị và nông thôn, thì cũng chính nơi đây, từ đầu năm 1966, đã sớm đúc kết được 10 kinh nghiệm đánh Mỹ. Từ đó, toát lên tinh chất của cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ: Bất cứ ai, sử dụng vũ khí gì, ở đâu và lúc nào, bằng vũ trang, chính trị, binh vận cũng đánh được Mỹ, thắng được các binh chủng Mỹ.

Trong lúc khí thế đấu tranh của nhân dân và lực lượng vũ trang miền Nam dâng cao, Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 7-1966, động viên đồng bào cả nước chống Mỹ, cứu nước với tinh thần *không có gì quý hơn độc lập tự do* càng nâng cao hơn ý chí đấu tranh và tinh thần sáng tạo của Đảng bộ, quân dân miền Nam để đánh thắng chiến lược "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ.

Dù phải chịu nhiều tổn thất, đến cuối năm 1966, đế quốc Mỹ vẫn đưa cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lên một mức độ cao hơn. Tiến hành phản công chiến lược mùa khô lần thứ hai 1966-1967, địch sử dụng tới 98 vạn quân trong đó có 38 vạn quân Mỹ, tập trung trên hướng miền Đông Nam Bộ, trọng điểm là Tây Ninh nhằm tiêu diệt căn cứ TUCMN, Bộ chỉ huy Miền và Mặt trận dân tộc giải phóng.

Về hành động chiến tranh đó của đế quốc Mỹ, TUCMN và Quân uỷ Miền nhận định: Tuy địch bị thất bại nặng trong mùa khô lần thứ nhất, chúng vẫn tăng cường lực lượng phản ứng quyết liệt hòng giành thế chủ động trên chiến trường và củng cố tinh thần cho quân Mỹ, ngụy, chư hầu. TUCMN và Bộ chỉ huy Miền quyết định điều chỉnh, bố trí lại lực lượng trên các hướng, khẩn trương xây dựng, tổ chức trận địa, chuẩn bị vũ khí, hậu cần, sẵn sàng đánh bại các cuộc phản công mới của địch.

Nhờ chuẩn bị chu đáo, quân và dân Nam Bộ đã bẻ gãy 6 cuộc hành quân cấp lữ đoàn và

sư đoàn địch đánh vào các khu căn cứ chiến khu Đ, chiến khu Dương Minh Châu. Đặc biệt từ tháng 2 đến tháng 4-1967, các cơ quan dân chính Đảng và đồng bào vùng Bắc Tây Ninh đánh bại cuộc hành quân Gianxon Xity lớn nhất của Mỹ vào căn cứ Tây Ninh. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh lúc đó nhận xét: Đây là cuộc hành quân lớn nhất của Mỹ vào vùng Bắc Tây Ninh, là cuộc hành quân thua đau đớn nhất, là cái mốc tội đẫm máu đánh dấu thất bại của chúng trong cuộc phản công chiến lược mùa khô lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Kết quả mùa khô 1966 - 1967, quân dân miền Nam loại khỏi vòng chiến đấu hơn 17 vạn tên địch, phá huỷ nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh của Mỹ- ngụy; ta giữ vững vùng giải phóng cũ và giải phóng thêm gần 400 ấp, chiến tranh du kích ngày càng phát triển về chất lượng. Căn cứ TUCMN vẫn được bảo vệ vững chắc. Trên mặt trận đấu tranh chính trị, Đảng bộ các khu, tỉnh đã huy động hàng triệu lượt đồng bào trong các vùng đồng bằng, vùng ven đô thị đấu tranh chống địch càn quét, bắn phá, rải chất độc hoá học, phản đối chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ cho nhân dân thế giới biết, đặc biệt tuyên truyền vận động quốc tế hoá phong trào ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Hoạt động của TUCMN là một nhân tố rất quan trọng tạo nên những thắng lợi to lớn đó.

Ta thắng địch lớn sau hai mùa khô 1965-1966, 1966-1967, song tình hình chiến trường vẫn phức tạp. Giới cầm quyền Mỹ tuy dao động, lúng túng, nhưng vẫn chuẩn bị mở cuộc phản công chiến lược lần thứ ba.

Tháng 12-1967, BCT họp bàn chuyển cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam sang một thời kỳ mới, thời kỳ giành thắng lợi quyết định. Muốn vậy ta phải tạo ra một bước ngoặt lớn của cuộc chiến tranh; phải giáng một đòn bất ngờ thật mạnh vào ý chí xâm lược của Mỹ. Chủ trương đó được HNTU 14, tháng 1-1968, nhất trí thông qua.



Sự chuẩn bị của TUCMN góp phần quan trọng để Trung ương Đảng đi tới quyết định trên. Từ tháng 8-1967, khi đồng chí Phạm Hùng vào Nam làm Bí thư TUCMN, do đồng chí Nguyễn Chí Thanh từ trần ngày 6-7-1967, đã bắt đầu hình thành ý định đánh vào thành thị. Rồi lần lượt các đồng chí phụ trách chiến trường ra Hà Nội báo cáo với Trung ương về "cách đánh mới" đó và nhận được sự nhất trí cao. Tuy vậy, đến ngày 14 và 15-1-1968, đồng chí Nguyễn Văn Linh ra Hà Nội trình bày cụ thể thêm về tình hình chiến trường, BCT mới thống nhất về thời điểm khởi đầu cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa.

Chủ trương trên của BCT được TUCMN tiếp thu, quán triệt và xây dựng thành "Nghị quyết Quang Trung", tháng 12-1967, lấy Đông Nam Bộ và Sài Gòn - Gia Định là hướng tiến công trọng điểm. Mục đích đặt ra là xoá bỏ nguy quyền, thành lập chính quyền cách mạng.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, TUCMN, Khu uỷ Sài Gòn - Gia Định khẩn trương chuẩn bị chiến trường: giải thể Quân khu 7 và Quân khu Sài Gòn - Gia Định, tổ chức lại chiến trường miền Đông theo yêu cầu nhiệm vụ mới, thành lập khu trọng điểm mới và ban lãnh đạo gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Linh, Võ Văn Kiệt, Trần Văn Trà. Khu trọng điểm Sài Gòn - Gia Định được tổ chức thành 6 phân khu và thành lập Đảng uỷ tiến phương.

Đêm 30 rạng ngày 31-1-1968, thực hiện mệnh lệnh Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa đồng loạt trên các hướng trọng điểm đô thị mà tập trung là Sài Gòn - Gia Định, quân và dân ta mở liên tiếp 3 đợt tiến công vào các mục tiêu đã xác định: 4 thành phố, 37 thị xã; hàng trăm thị trấn và đánh vào hầu hết các cơ quan đầu não của Mỹ-ngụy. Nhân dân ở hầu khắp các vùng nông thôn hỗ trợ lực lượng vũ trang nổi dậy phá tan từng mảng hệ thống kim kẹp của nguy quyền ở thôn, xã giành quyền làm chủ.

Thắng lợi chiến lược của Tổng công kích - Tổng khởi nghĩa Mậu Thân 1968 đánh bại ý chí

xâm lược của Mỹ, tạo ra bước ngoặt quyết định của cuộc kháng chiến chống Mỹ, buộc Mỹ phải tuyên bố hạn chế, rồi chấm dứt ném bom miền Bắc và chấp nhận đàm phán với ta tại Paris.

Thắng lợi Tết Mậu Thân 1968 tạo điều kiện mở ra mặt trận tiến công mới về ngoại giao và cục diện vừa đánh vừa đàm, kết hợp chặt chẽ 3 mặt trận quân sự - chính trị - ngoại giao để thắng Mỹ. Đó là những thắng lợi rất to lớn và cơ bản.

Tuy nhiên, về mặt quân sự, sau đợt 1, khi đã hết yếu tố bất ngờ nhưng ta vẫn tiếp tục tiến công vào đô thị, không chuyển hướng kịp thời chống âm mưu bình định của địch ở nông thôn, nên đã bị tổn thất lực lượng và mất đất, mất dân. Khuyết điểm đó còn kéo dài trong năm 1969, tới năm 1970 ta mới chuyển hướng chỉ đạo.

(Còn nữa)

1. Báo cáo tình hình và nhiệm vụ xây dựng Đảng ở miền Nam, Lưu tại Kho lưu trữ Viện lịch sử Đảng.

2, 3. Robert Thompson: *Defeating Communist insurgency. The lessons of Malaya and Vietnam*. (Đánh bại sự nổi dậy của cộng sản. Bài học của Mã Lai và Việt Nam). Frederick A. Praeger publishers. New York. Washington, 1966, tr.123, 124

4. Phiếu trình về chính sách áp chiến lược. VNCH, 10-1963

5. Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, CTQG, H, 1995, T.8, tr. 150

6, 7, 8. ĐCS Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T.23, tr.146; 151, 883

9. Chỉ thị này 20-11-1962 của TUCMN cho biết: đến ngày 30-9-1962, Mỹ - Diệm đã lập 3.225 ấp chiến lược trong tổng số 11.316 ấp mà chúng dự định lập trên toàn miền Nam

10. Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, CTQG, H, 1995, T.12, tr. 492

11. ĐCS Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2003, T.25, tr.717.